

Chủ Nghĩa Nhân Văn Dọn Đường Cho Kẻ Chống Đấng Christ



Phần 2/4

**Chuẩn Bị Để Đồng Trị Với
Đấng Christ**
bởi Derek Prince

Vì chúng ta chiến đấu, không phải chống lại
thịt và máu, nhưng chống lại các quyền
thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá
chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các
nơi trên trời. (Ê-phê-sô 6:12)

Trong thư giảng trước, chúng ta đã xem xét những phẩm
chất của một người xứng đáng để đồng trị với Đấng Christ.
Bài học này nói về sự cần thiết phải nhận diện bản chất
thuộc linh của cuộc chiến.

Là những người đi theo Đức Chúa Giê-xu Christ, chúng ta
nhận thấy chính mình đang ở trong một sự tranh chiến trải
rộng cả trên trời lẫn dưới đất. Những thế lực mà chúng ta

đang phải đương đầu là “những kẻ không có thân thể” – là
những thế lực thuộc linh gian ác trong thế giới vô hình,
những thế lực đang chống lại sự công chính đích thực và
tìm cách thiết lập sự thống trị của Sa-tan trên toàn thế giới.

Trách nhiệm của chúng ta trong cuộc tranh chiến này là
độc nhất vô nhị, bởi vì Đấng Christ đã giao cho chỉ riêng
chúng ta những tri thức và vũ khí thuộc linh hầu cho chúng
ta có thể đắc thắng. Chính phủ và quân đội của thế gian này
chỉ vận hành trên bình diện tự nhiên, họ không hiểu về sự
tranh chiến này và họ cũng không có năng quyền để xử lý
những thế lực của Sa-tan ở trên các tầng trời. Ngược lại, vì
không nhận biết về sự tranh chiến ấy, chính họ đang bị các
thế lực này thao túng và điều khiển.

Điều kiện để đắc thắng trong sự tranh chiến này chính là
trong bất kỳ tình huống nào, chúng ta đều phải nhận ra bản
chất của các thế lực đang vận hành. Vài tháng gần đây khi
tôi đang suy ngẫm về những diễn biến trên thế giới – và đặc
biệt là những diễn biến tại Hoa Kỳ và Ý-sơ-ra-ên – tôi tin
rằng Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho tôi danh tính của quyền
lực gian ác, dối gạt mà Sa-tan định dùng để đạt được các
mục đích của hắn vào cuối thời kỳ này. Đó chính là *chủ
nghĩa nhân văn*.

Khi nghĩ về chủ nghĩa nhân văn, tôi luôn cho rằng đó là một
sai lầm tương đối vô hại. Khi tôi tra từ điển, tôi sửng sốt vì
định nghĩa của nó:

Sự phủ nhận bất kỳ quyền lực hoặc giá trị đạo đức nào cao hơn quyền lực hoặc giá trị đạo đức của nhân loại; sự khước từ tôn giáo để tin vào sự tiến bộ của nhân loại dựa trên những nỗ lực của chính mình.

Tôi nhận ra rằng chủ nghĩa nhân văn không hề trung lập về mặt thuộc linh. Ngược lại, chủ nghĩa ấy là sự cố ý phủ nhận và khước từ thẩm quyền và quyền lực của Đức Chúa Trời. Đó là một kiểu tôn giáo phi tôn giáo. Vì lý do này, chủ nghĩa nhân văn có thể – và thường được dạy trong những hệ thống giáo dục, chẳng hạn như hệ thống giáo dục tại Hoa Kỳ, hệ thống giáo dục này cấm người ta giảng dạy về tôn giáo trong ý nghĩa thông thường của nó.

Tôi quyết định truy dấu chủ nghĩa nhân văn thông qua lịch sử, bắt đầu với giấc mơ của Nê-bu-cát-nết-sa về hình ảnh một pho tượng với đầu bằng vàng, ngực và cánh tay bằng bạc, bụng và vế bằng đồng, ống chân bằng sắt. Đa-ni-ên đã giải thích rằng đây là điềm báo trước về bốn đế chế dân ngoại sẽ lần lượt xuất hiện. Đầu chính là Ba-by-lôn; ngực và cánh tay chính là Mê-đi – Ba-tư; bụng và vế chính là Hy-lạp; ống chân chính là La-mã (Đa-ni-ên 2:31-40).

Một yếu tố quan trọng khắc sâu trong tâm trí tôi: những cơ quan sinh sản nằm trong khu vực được đánh đồng với Hy Lạp. Với những kiến thức nền tảng của mình về triết học Hy Lạp, điều này trở nên đặc biệt sống động đối với tôi. Tôi nhận ra rằng chính là Hy Lạp – hơn bất kỳ đế chế nào khác – bằng triết học của mình, đã tái sản sinh chính nó trong những nền văn hóa tiếp theo.

Hai trong số những triết gia Hy Lạp đầu tiên mà chúng ta có những ghi chép về họ là Heraclitus và Protagoras. Ba trong số những phát biểu của họ vẫn còn cho đến ngày nay đó là:

1. “Vạn vật đang biến dịch.”
2. “Không ai tắm hai lần trên một dòng sông.”
3. “Con người là thước đo của mọi vật.”

Thật đáng kinh ngạc khi ba phát biểu này tổng hợp bản chất của chủ nghĩa nhân văn. Chúng khẳng định rằng mọi thứ là tương đối, không có sự tuyệt đối về đạo đức hay về pháp lý; và con người có thẩm quyền tối cao trong vũ trụ.

Làm thế nào mà lối suy nghĩ này đã định hình trước hết các khái niệm của Châu Âu, và sau đó, thông qua Châu Âu, định hình các khái niệm về “nền văn minh” đương đại. Đây là điều nằm ngoài phạm vi của nghiên cứu này. Người Hy Lạp tôn thờ tâm trí con người. Định nghĩa của Aristotle về Đức Chúa Trời là một tâm trí hoàn hảo đang tự suy ngẫm về chính mình – bởi vì không có gì xứng đáng hơn để tâm trí ấy

có thể suy ngẫm. Toàn bộ triết học của chủ nghĩa duy lý đã phát triển từ đây.

Ngoài triết học, một yếu tố quan trọng khác của văn hóa Hy Lạp, đó là sự nhấn mạnh của nó vào các cuộc thi đấu thể thao. Thế vận hội Olympic của Hy Lạp thực ra đại diện cho sự tôn thờ đối với năng lực thể thao, sự tôn thờ ấy hiện đang quay trở lại trong thế kỷ này. Các chương trình truyền hình được xem nhiều nhất hiện nay là những cuộc thi đấu thể thao quốc tế quy mô lớn.

Người Hy Lạp cũng có xu hướng hạ thấp giá trị của mối quan hệ hôn nhân giữa người nam và người nữ, và xem mối quan hệ đồng giới giữa hai người nam là “thỏa mãn hơn về mặt trí tuệ”. Trong các tượng tạc của họ, tượng người nam lý tưởng thường là khỏa thân, trong khi tượng người nữ thì được mặc thêm áo choàng.

“Các vị thần” của Hy Lạp phơi bày toàn bộ những thất bại về mặt đạo đức của con người: sự tham dục, vô luân, ghen tuông, thù hận và lừa dối – trên thực tế, hoàn toàn không có một quy tắc đạo đức nào. Điều này khiến con người được tự do làm chúa của chính mình, được tự do để thiết lập những quy tắc đạo đức của riêng mình. Rốt cuộc, không ai có thể sống vượt lên trên tầm mức của những vị thần của họ.

Những ảnh hưởng này của chủ nghĩa nhân văn Hy Lạp ngày càng trở nên rõ nét trong nền văn hóa Tây phương của chúng ta trong suốt thế kỷ hiện tại. Tuy nhiên, vào năm 1992, tinh thần của chủ nghĩa nhân văn đã thực hiện một đợt công kích mới đối với Hoa Kỳ và Y-sơ-ra-ên. Gần như cùng lúc, bóng tối thuộc linh dày đặc đã bao trùm trên cả hai quốc gia này.

Trong những cuộc bầu cử quốc gia năm đó, thế lực thuộc linh mang lại quyền lực cho chính quyền Clinton ở Hoa Kỳ và cho Liên Minh Lao Động ở Y-sơ-ra-ên chính là chủ nghĩa nhân văn trắng trợn, thuần túy. Cả hai chính quyền đều đại diện cho sự khước từ công khai và có chủ ý đối với các luật lệ và giao ước của Đức Chúa Trời, các luật lệ và giao ước mà Ngài đã lập với con người, trước tiên qua Môi-se và sau đó qua Đức Chúa Giê-xu Christ. Cả hai chính quyền đều đã cho thấy rằng, cuối cùng, chủ nghĩa nhân văn tin vào mọi điều ngoại trừ lẽ thật và sẽ dung chịu mọi điều ngoại trừ sự công chính.

Sự tôn cao của loài người cuối cùng sẽ khiến kẻ chống Đấng Christ xuất hiện, tên của kẻ ấy là số của một người (Khải-huyền 13:18), hấn là kẻ vô luật pháp, kẻ chống nghịch và tự tôn mình lên trên tất cả những gì được người ta cho là thần thánh hoặc đối tượng để tôn thờ, và thậm chí kẻ ấy còn vào ngồi trong đền thờ của Đức Chúa Trời, tự xưng mình là Đức Chúa Trời (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-4).

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng hấn sẽ quy phục tất cả những ai không yêu mến lễ thật. Vì lý do này mà Đức Chúa Trời phớt lờ những người đó cho sự mê thích ảo tưởng, để họ cứ tin vào lời giả dối – chính là lời dối gạt ban đầu, tức là lời mà Sa-tan đã dùng để dối gạt tổ tiên của chúng ta: “các người sẽ giống Đức Chúa Trời...” hoặc “như những vị thần” (Sáng Thế 3:5). Con người được tôn cao thay vì Đức Chúa Trời được tôn cao, điều này sẽ dẫn đến “cơn đại nạn” – tức là một thời kỳ đau đớn thống khổ trên toàn thế gian, thời kỳ ấy kinh khủng đến nỗi nó thậm chí vượt qua cả cuộc tàn sát người Do-thái diễn ra vào giai đoạn 1939-1945 (Ma-thi-ơ 24:21-22).

Tuy nhiên, trước cơn đại nạn cuối cùng này, Đức Chúa Trời vẫn có những mục đích to lớn dành cho dân Y-sơ-ra-ên và cho Hội Thánh. Một mùa gặt của lòng thương xót sẽ đến trước mùa gặt của sự phán xét. Sự chuẩn bị của Đức Chúa Trời cho điều này được bày tỏ trong Xa-cha-ri 9:13: “Hỡi Si-ôn, Ta sẽ thúc giục con cái của con chống lại con cái của Gia-van [Hy Lạp]...”

“Con cái của Hy Lạp” là những ai tin theo sự dối gạt của chủ nghĩa nhân văn. “Các trai tráng của Si-ôn” là những ai đứng trên Lời bất khả sai của Đức Chúa Trời, chấp nhận những lời hứa và những giao ước của Lời ấy. “Các trai tráng của Si-ôn” bao gồm những người đến từ dân Y-sơ-ra-ên và từ trong Hội Thánh tuyên xưng đức tin. Về họ, có lời chép rằng: “Họ đã chiến thắng nó [Sa-tan] nhờ huyết Chiên Con, và nhờ lời làm chứng của họ; Họ chẳng tiếc sự sống của mình cho đến chết.” (Khải Huyền 12:11) Họ sẽ là một

dân với một ưu tiên hàng đầu; đối với họ, làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời quan trọng hơn là giữ mạng sống mình.

Đối diện với thách thức này, mỗi chúng ta cần tự hỏi: Tôi có sẵn sàng giữ vững vị thế và lập trường của mình như là một trong những trai tráng của Si-ôn?

Về số lượng, chúng ta bị áp đảo bởi những thế lực của chủ nghĩa nhân văn. Tuy nhiên, chúng ta có thể vững lòng từ tấm gương của A-sa, vua Giu-đa. Đối diện với sự xâm lăng của một đội quân vượt trội áp đảo, lời khẩn thiết kêu cầu của ông đã biến thất bại chắc chắn thành đắc thắng hoàn toàn. Đối với chúng ta ngày nay, lời cầu nguyện của ông cung ứng một khuôn mẫu tuyệt vời để chúng ta chống trả lại những thế lực tự tôn mình lên của chủ nghĩa nhân văn.

Lạy Đức Giê-hô-va! Ngoài Chúa, chẳng ai giúp người yếu thắng được người mạnh. Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng con! Xin giúp đỡ chúng con, vì chúng con nương cậy nơi Ngài. Nhân danh Chúa, chúng con đương đầu cùng đoàn quân đông đảo này. Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa Trời của chúng con, xin đừng để loài người thắng hơn Chúa! (II Sử Ký 14:11)

Chúng ta hãy đồng lòng trong lời cầu nguyện!

Thư giảng dạy

Bản Chép Lại: TL-L003-100-VIE

Cập nhật lần cuối: 03 Oct 2026

Trang web: [Derekprince.com/vi/resources](https://derekprince.com/vi/resources)



"Từ trái tim phát sinh
những vấn đề của cuộc
sống. Khi luật pháp của
Chúa ở trong trái tim bạn,
bạn sẽ sống theo cách
của Chúa."

Derek Prince



[Derekprince.com/vi/resources](https://derekprince.com/vi/resources)